

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Biết tính nhẩm phép cộng (không nhớ) các số trong phạm vi 100 ở một số trường hợp đơn giản.

- Thực hành viết phép cộng phù hợp với câu trả lời của bài toán có lời văn và tính đúng kết quả.

- Thực hành vận dụng tính nhằm trong tình huống thực tiễn.

- Phát triển năng lực toán học.

- Có khả năng công tác, chia sẻ với bạn, yêu thích học môn toán.

- Ti vi, máy tính

- Bô đồ dùng

- Tranh tình huống trong bài.

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>A. Hoạt động mở đầu: Khởi động (5')</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS chơi trò chơi “Truyền điện” ôn tập cộng nhẩm trong phạm vi 10. - Hình thức trò chơi: GV cho HS hát và chuyển bóng, hết bài hát, mỗi HS sẽ trả lời kết quả 1 phép tính GV ra đề. Ví dụ: $8 + 2$, $4 + 6$,... <p>? Đề có thể nhẩm nhanh, chính xác cần lưu ý điều gì?</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét - GV: Các em đã biết phép cộng nhẩm các số trong phạm vi 10, bài hôm nay chúng ta sẽ cùng nhau cộng nhẩm các số trong phạm vi 100. <p>B. Hoạt động Thực hành, luyện tập (20')</p> <p>Bài 1/T138:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc yêu cầu - Yêu cầu HS thực hiện các phép tính - GV giao việc: thảo luận nhóm đôi cách tìm kết quả các phép tính mà không cần đặt tính. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS tham gia trò chơi và đọc các kết quả phép tính theo yêu cầu - Ví dụ: $8 + 2 = 10$, $4 + 6 = 10$,... - HS nêu cách cộng nhẩm - HS nêu <ul style="list-style-type: none"> - HS nêu yêu cầu - HS làm VBT - HS thảo luận nhóm đôi tìm cách tính kết quả phép tính $65 + 2 = ?$ mà không cần đặt

<p>- GV chốt cách tính nhẩm, lấy thêm các ví dụ khác để HS tính nhẩm và trả lời miệng các kết quả phép tính (ví dụ: $37 + 1$; $43 + 2$; $71 + 4$;...).</p> <p>- Lưu ý: Tùy tình hình của lớp, GV có thể cho HS tính nhẩm bằng cách đếm thêm.</p> <p>Bài 2/T138:</p> <p>- GV cho HS chơi trò chơi chọn kết quả đúng với mỗi phép tính.</p> <p>- GV chuẩn bị nhiều phép tính và kết quả viết trên bảng phụ. GV chia nhóm, phát thẻ phép tính và kết quả cho các nhóm. HS các nhóm thảo luận và ghép đúng các phép tính và kết quả với nhau.</p> <p>- GV chốt kết quả của bài toán.</p> <p>Bài 3/T138:</p> <p>? Bài 3 có mấy phần</p> <p>- GV gọi HS đọc yêu cầu phần a</p> <p>- GV khuyến khích HS tính nhẩm, tìm cách tính, nếu HS gặp khó khăn thì có thể cho HS viết kết quả trung gian.</p> <p>Bài 3b.</p> <p>- Yêu cầu HS quan sát hình trong SGK/T139.</p> <p>? Tranh vẽ gì?</p> <p>? Bạn Dũng bắn được bao nhiêu điểm?</p> <p>? Bạn Hà bắn được bao nhiêu điểm?</p> <p>- GV chốt lại kết quả bài toán.</p> <p>C. Hoạt động vận dụng (5')</p> <p>Bài 4/T139:</p> <p>- GV cho HS quan sát tranh vẽ</p> <p>? Bức tranh vẽ gì? nhận biết nội dung bức tranh.</p> <p>- Gọi HS đọc bài toán</p> <p>? Bài toán cho biết gì?</p> <p>? Bài toán hỏi gì?</p> <p>- GV cho HS ghi phép tính và câu trả lời vào VBT</p>	<p>tính, rồi nêu kết quả ($5 + 2 = 7$ nên $65 + 2 = 67$).</p> <p>- HS chia sẻ trước lớp.</p> <p>- HS nhận xét, bình luận đặt câu hỏi về cách tính của bạn.</p> <p>- HS lấy ví dụ tương tự để bạn tính nhẩm, trả lời miệng.</p> <p>- Các nhóm thảo luận theo yêu cầu</p> <p>- Đại diện nhóm lên bảng đính kết quả của mình.</p> <p>- Các nhóm còn lại nhận xét kết quả.</p> <p>- HS đọc yêu cầu</p> <p>- HS làm VBT</p> <p>- HS nêu kết quả</p> <p>- HS nói cho bạn nghe cách làm</p> <p>- HS quan sát tranh</p> <p>- HS nêu</p> <p>- HS: $15 + 10 + 30 = 55$</p> <p>- HS: $10 + 20 + 25 = 55$</p> <p>- HS nhận xét cách tính của bạn</p> <p>- HS quan sát tranh</p> <p>- HS: tranh vẽ các bạn đang biểu diễn văn nghệ.</p> <p>- HS đọc bài toán</p> <p>- HS nêu</p> <p>- HS làm VBT</p> <p>Phép tính: $31 + 8 = 39$</p>
--	--

<p>- GV gợi ý cho HS sinh liên hệ tình huống thực tế của trường, lớp mình.</p> <p>D. Hoạt động củng cố, dặn dò (5')</p> <p>- GV cho HS tham gia trò chơi “Đúng/Sai”.</p> <p>$45 + 4 = 49$</p> <p>$60 + 2 = 80$</p> <p>$73 + 5 = 78$</p> <p>- Thông qua bài học <input type="checkbox"/> hôm nay, em đã biết thêm được điều gì, những điều đó giúp ích gì cho em trong cuộc sống hằng ngày.</p> <p>- GV dặn dò về nhà xem lại bài đã học, làm lại các bài toán để nắm vững kiến thức.</p>	<p>Câu trả lời: Tiết mục văn nghệ có tất cả 39 bạn.</p> <p>- HS nêu về đội văn nghệ của trường, lớp.</p> <p>- HS chọn thẻ “Đ/S” thể hiện kết quả và nêu vì sao chọn.</p> <p style="text-align: center;"><input type="checkbox"/></p> <p>- HS trả lời thông qua cách hiểu của các em</p>
--	---

Điều chỉnh sau bài dạy:

.....

.....